# Chương trình đào tạo ngành Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu)

(Quyết định số 816/QĐ-HV ngày 05/07/2022 về việc ban hành Chương trình giáo dục đại học ngành Khoa học máy tính - trình độ đại học hệ chính quy )

## 2. Chuẩn đầu ra ngành Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu) MỤC TIÊU, KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ ĐẠT ĐƯỢC

### 2.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu) tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông được thiết kế nhằm đào tạo và cung ứng nhân lực trình độ kỹ sư Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu) trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển c ủa nền kinh tế số. Sinh viên tốt nghiệp được trang bị các kỹ năng nghề nghiệp trong tương lai về khoa học máy tính, khoa học dữ liệu bao gồm cả chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, và kỹ năng mềm. Chương trình đào tạo ngành Khoa học máy tí nh (định hướng Khoa học dữ liệu) nằm trong chiến lược phát triển của Học viện với nội dung “ Tri thức – Sáng tạo – Đạo đức - Trách nhiệm ” hướng tới mục tiêu đào tạo ra những con người “ vừa có tài vừa có đức ” để đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước, của nhân loại.

### 2.2. Kiến thức

Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức sau:

Có hiểu biết về Lý luận của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững kiến thức về Khoa học tự nhiên, đặt biệt là Toán học.

Nắm vững kiến thức cơ sở ngành Khoa học máy tính, bao gồm Hệ thống máy tính, Lập trình máy tính, Mạng máy tính và an toàn thông tin, Lưu trữ và truy vấn dữ liệu, Phát triển phần mềm, và Các ứng dụng quan trọng của Khoa học máy tính.

Có kiến thức chuyên sâu về Khoa học máy tính, tập tru ng vào Khoa học dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo, Học máy, và Các phương pháp phân tích dữ liệu.

### 2.3. Kỹ năng

#### 2.3.1. Kỹ năng nghề nghiệp chung

Áp dụng tri thức toán học, khoa học, và công nghệ để xác định, mô hình và giải quyết các vấn đề công nghệ ;

Thiết kế và thực hiện các thực nghiệm, cũng như phân tích, đánh giá, và diễn giải các kết quả thực nghiệm ;

Nhận biết, mô hình, và giải quyết các vấn đề công nghệ;

Thể hiện được tri thức và năng lực làm việc với các vấn đề đương đại;

Thiết kế hệ thống, các thành phầ n, các tiến trình phù hợp với những ràng buộc thực tế trên nhiều khía cạnh như kinh tế, môi trường, xã hội, chính trị, văn hóa, an toàn sức khỏe, công nghiệp và bền vững ;

Áp dụng các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ công nghệ hiện đại vào thực hành;

Chuyển đổi các lý thuyết và khái niệm kỹ thuật vào các ứng dụng thực tế.

#### 2.3.2. Kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành

Tiến hành thu thập dữ liệu, các thông tin liên quan cho việc xây dựng các hệ thống thông minh;

Tiến hành tiền xử lý dữ liệu, làm sạch dữ liệu, và trực qu an hóa dữ liệu.

Lựa chọn đặc trưng, xây dựng và tối ưu các mô hình phân tích dữ liệu sử dụng các kỹ thuật học máy.

Đánh giá tính hiệu quả của các mô hình phân tích dữ liệu.

Áp dụng các tri thức đã học để phát triển và giải quyết các vấn đề chính trong các dự án về phân tích dữ liệu.

### 2.4. Kỹ năng mềm

Hoạt động trong các nhóm đa ngành ;

### 2.5. Ngoại ngữ Tiếng Anh

Đạt trình độ tiếng Anh 450 điểm TOEIC quốc tế; Có khả năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành để phục vụ công việc, học tập và nghiên cứu; Giao tiếp, làm việc trong môi trường quốc tế.

## 3. CÁC CHÍNH SÁCH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, SINH HOẠT CHO NGƯỜI HỌC

Người học được cấp email riêng, cấp tài khoản để sử dụng phần mềm quản lý đào tạo trực tuyến để quản lý và theo dõi quá trình học tập của mình, tự tra cứu tiến độ kế hoạch học tập, kinh phí, học phí, kết quả học tập của cá nhân.

Bên cạnh các hoạt động nằm trong chương trình đào tạo, sinh viên còn được đào tạo các kỹ năng mềm như kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tạo lập văn bản tiếng việt. Đặc biệt, sinh viên còn được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, các câu lạc bộ do Học viện tổ chức.

Chế độ, chính sách đối với sinh viên được thực hiện trên tinh thần công khai, công bằng và đúng quy định. Tổ chức xét khen thưởng, kỷ luật được tiến hành thường xuyên và đúng quy chế.

## 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 150 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Kỹ năng mềm)

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Kiến thức giáo dục đại cương: 50 tín chỉ

Khối kiến thức chung: 31 tín chỉ

Lý luận chính trị: 11 tín chỉ

Tiếng Anh: 14 tín chỉ

Tin học cơ sở : 4 tín chỉ

Phương pháp nghiên cứu : 2 tín chỉ

Khối kiến thức cơ bản khoa học tự nhiên: 19 tín chỉ

Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 88 tín chỉ

Khối kiến thức cơ sở ngành : 55 tín chỉ

Khối kiến thức chuyên chuyên ngành: 33 tín chỉ

Thực tập và Tốt nghiệp: 12 tín chỉ

TỔNG CỘNG: 150 tín chỉ

## 5. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

Có thể tiếp tục học tiếp lên trình độ sau đại học ở trong nước và nước ngoài, trở thành các nhà khoa học về khoa học máy tính, khoa học dữ liệu .

## 6. VỊ TRÍ LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu) phù hợp với các vị trí việc làm sau:

Có thể trở thành cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh v ực khoa học máy tính;

Có thể trở thành các lập trình viên, quản trị dự án, chuyên gia trí tuệ nhân tạo, chuyên gia phân tích dữ liệu;

Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về khoa học máy tính (đặc biệt theo chuyên ngành khoa học dữ liệu) tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các Cơ sở đào tạo.